

HOÀNG THỊ LAN ANH*

TƯ TƯỞNG VÀ CÁC THỂ HỆ TRUYỀN THỪA TÔNG TÀO ĐỘNG TRONG SƠN MÔN HỒNG PHÚC - HÒE NHAİ

Tóm tắt: Nghiên cứu về Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai cho đến nay đã được tiếp cận từ Sử học tôn giáo, Văn hóa học tôn giáo nhằm nghiên cứu về lịch sử hình thành chùa, những giá trị về kiến trúc, hệ thống di vật,... mà chưa có công trình nào đề cập về tư tưởng và truyền thừa của tông Tào Động ở Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai. Nghiên cứu về tư tưởng, lịch sử hình thành và phát triển của thiền phái Tào Động ở Trung Quốc về cơ bản đã được làm sáng tỏ. Song nghiên cứu về quá trình truyền bá thiền phái này ở miền Bắc Việt Nam đến nay còn ít được nghiên cứu hệ thống, nhất là tư tưởng và thể hệ truyền thừa của thiền phái Tào Động ở Sơn môn Hồng Phúc – Hòe Nhai.

Từ khóa: Tư tưởng; truyền thừa; Tào Động tông; Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai.

Dẫn nhập

Tư tưởng tông Tào Động biểu hiện cơ bản trong “Ngũ vị quân thân”. Song khi Thiền sư Thủy Nguyệt truyền bá tông Tào Động ở miền Bắc Việt Nam, nhất là khi đệ tử của ông là Thiền sư Tông Diễm phát triển tại kinh thành Thăng Long thì tư tưởng đã ít nhiều khác biệt. Trong phương pháp thực hành đã kiêm tu Tịnh Độ. Nghĩa là vừa tu thiền vừa niệm Phật,... Điều này thể hiện rõ trong bản kinh Nhật tụng sử dụng ở Sơn môn Hồng Phúc Hòe Nhai và các chùa thuộc sơn môn này.

* Học viện Khoa học xã hội.

Ngày nhận bài: 17/01/2023; Ngày biên tập: 13/02/2023; Duyệt đăng: 12/3/2023.

Kết quả điều tra, khảo sát cho thấy, từ Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai cho đến nay đã hình thành bốn tổ đình lớn là 1. Chốn tổ Hồng Phúc - Hòe Nhai; 2. Tổ đình Xiển Pháp; 3. Tổ đình Trấn Quốc; và 4. Tổ đình Đồng Đắc với trên 200 ngôi chùa hiện diện khắp ba miền tổ quốc và ngày càng phát triển.

Nghiên cứu về Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai cho đến nay mới chỉ tiếp cận từ Sử học tôn giáo, Văn hóa học tôn giáo nhằm nghiên cứu về lịch sử hình thành chùa, những giá trị về kiến trúc, hệ thống di vật,... mà chưa có công trình nào đề cập một cách hệ thống về tư tưởng và truyền thừa của tông Tào Động ở Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai. Ở nghiên cứu này, chúng tôi tiếp cận từ góc độ Tôn giáo học, Triết học tôn giáo và phương pháp pháp điều tra, điền dã nhằm phác thảo một số nét cơ bản tư tưởng tông Tào Động cũng như hệ thống truyền thừa của tông này ở Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai.

1. Tư tưởng tông Tào Động Trung Quốc

Ngũ vị quân thần là tư tưởng kết hợp giữa lý thuyết và thực hành (Không và Sắc), biểu trưng cho tư tưởng vô ngã, vô thường, được thể hiện qua kệ pháp [Như Sơn, 2015: 289]. Cụ thể là 05 ngôi chủ khách, 05 ngôi công huân: 1. Chính vị (vị trí trung tâm) tức cõi Không (lý), xưa nay không vật; là chỉ cho Thể, Không, Lý; 2. Thiên vị (các vị trí nằm ở rìa trung tâm) tức cõi Sắc (sự), có sự hình thành nên muôn vật; là chỉ cho Dụng, Sắc, Sự; 3. Chính trung thiên (vị trí lệch của vùng trung tâm), tức là bỏ lý theo sự; 4. Thiên trung chính (vị trí trung tâm của vùng lệch), tức là bỏ sự theo lý và 5. Kiêm trung đạo (gồm các vị trí), ngầm ứng với các duyên, không đọa các hữu, không nhiễm không tịnh, không chính không lệch,... Chính thiên ngũ vị cũng giải thích cho quan hệ quân thần. Quân là chính vị, thần là thiên lệch, quân nhìn thần là chính trung thiên, thần hướng về quân là thiên trung chính, quân thần đạo hợp là kiêm trung đạo. Quân tương ứng với lý, thần tương ứng với sự. Trong mối quan hệ này, nếu chỉ có quân làm chủ thì chỉ có phát huy tác dụng một mặt, thì tương đương với bỏ sự theo lý. Ngược lại, nếu chỉ một mặt phát huy tác dụng của thần thì là lý chạy theo sự, tất cả đều là mất đi biểu hiện của vị (thân phận), chỉ có quân

thần đạo hợp thì bao dung sự lý, là lý tưởng hóa chính trị của chủ nghĩa phong kiến.

Ngoài ra, tông Tào Động còn vận dụng một số khái niệm liên quan đến Lý – Sự, thể dụng, như: chủ trung tâm, núi xanh che mây trắng; chủ trung chủ, lớn tuổi nhưng không ra khỏi cổng; chủ tâm cùng đi thì thể nào? Sóng và nước Trường Giang; tân chủ gặp nhau có lời gì để nói? Gió mát thổi trăng sáng. “Chủ” ở đây là chỉ lý, chỉ thể; “tân – khách” chỉ sự và dụng. Tuy giống nhau với phạm trù tân – chủ của Quy Ngưỡng tông nhưng không hoàn toàn tương đồng. “Chủ trung tâm”, biểu thị lý thể bị sự tướng ngăn lấp; “chủ trung chủ” biểu thị kiên trì với lý thể của mình. Khi dùng quan hệ quân, thần, phu, tử để giải thích thì kẻ làm bề tôi, làm con thì nên thâm phụng sự nhà vua, thuận theo lời cha một cách triệt để và xem đó là bản năng. Như thế gọi là giữ gìn cái đạo làm bề tôi, đạo làm con, phù hợp thân phận bản thân nên gọi là “chủ trung chính”. Như vậy, tư tưởng cơ bản của tông Tào Động Trung Quốc là phủ nhận sự tồn tại của thế giới vật chất, chỉ có Phật tính, chân như là căn nguyên của vạn pháp.

2. Tư tưởng Tào Động tông trong Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai

Tông Tào Động do Thiền sư Thủy Nguyệt sang tu học ở Trung Quốc rồi truyền bá ở miền Bắc Việt Nam, trong đó, chùa Hồng Phúc – Hòe Nhai là một sơn môn tiêu biểu,... Về tư tưởng, Thiền sư Tông Diễn (Đệ tử nối pháp của Thiền sư Thủy Nguyệt) từng viết: “Ứng hữu vạn duyên hữu/ Tùy vô nhất thiết vô/ Hữu, vô câu bất lập/Cảnh cảnh nguyệt trung thu”. Nghĩa là: Nếu có muôn duyên có/ Hết không hết thảy không/ Có không đều chẳng chấp/ Vàng vạc trắng giữa thu. [Thích Khoan Dục, 2015: 28]. Nói cách khác, tất cả các pháp do nhân duyên hòa hợp mà thành nên không có cố định. Trước khi duyên hòa hợp nó vốn không có, sau khi nhân duyên ly tán thì cũng là không. Đây là sự phủ định triệt để cả “hữu” và “vô” trong triết học Thiền tông. Nhưng bản thể của các hiện tượng vốn là chân như sáng suốt, không sinh không diệt, nó là Niết bàn tịch diệt, là chấm dứt sinh tử. Nhưng chỉ là sự chấm dứt sinh tử mà chủ thể của sinh tử là một cuộc

sống giải thoát, có Niết bàn, có thể an nhiên sinh hoạt trong sinh tử mà vẫn không thấy có sinh tử, khổ đau, vẫn có khả năng màu nhiệm, tự do sinh diệt, tự do an trú.

Như vậy, có thể thấy tư tưởng chủ đạo của các vị tổ sư tông Tào Động trong Sơn môn Hồng Phúc Hòe Nhai bao gồm tư tưởng “sự - lý viên dung” của Tổ Bồ Đề Đạt Ma, tư tưởng “minh tâm kiến tính” của Lục tổ Huệ Năng, và nhất là tư tưởng “hỗ - dụng” của Thiền sư Động Sơn Lương Giới và Thiền sư Tào Sơn Bản Tịch. Nói cách khác, sự tồn tại của vạn vật hay tính thể của vạn vật, người tu đạt đến cảnh giới nhận biết nó, nhưng không chấp trước vào nó. Thể nghiệm được trong động có tĩnh, trong tĩnh thấy động, động tĩnh tự tại. Nghĩa là, khi thấy bản chất của sự vật, không chấp trước vào chúng, dung hợp một thể, tu chứng đến cảnh giới hiểu rõ bản chất của các pháp, nhưng tâm luôn trong trạng thái tịch tĩnh chiếu soi, không bị chúng ảnh hưởng mà vẫn dung hòa tự tại. Chính sự dung thông vô ngại giữa thân tâm và vạn vật mà trong mọi lúc mọi nơi, hành giả có thể ngộ được tự tính thanh tịnh, tùy duyên tự tại, đây cũng chính là phương pháp tu thiền Mặc chiếu, là tư tưởng được truyền thừa tông Tào Động trong sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai.

Theo Thượng tọa Thích Tiến Đạt (Hậu đệ đời thứ 16 tông Tào Động phía Bắc Việt Nam, đời thứ 5 Tổ đình Xiển Pháp) cho biết: “Lúc bảy giờ ngài Thủy Nguyệt thụ giới ở Trung Quốc rồi trở về Việt Nam, sau đó ngài có viết một bộ giới đàn để truyền thừa Thiền tông thông qua việc truyền giới, đó là đặc điểm thứ nhất. Đặc điểm thứ hai của pháp Tào Động là căn cứ vào Ngũ vị quân thần của Tào Động bên Trung Quốc, tổ Nhất Cú Tri Giáo truyền cho tổ Thủy Nguyệt vẫn căn cứ vào nền tảng đó nhưng chủ yếu là Thiền mặc chiếu (tức là phản quang tự kỷ). Đó là sự truyền thừa thống nhất theo nguyên tắc Tào Động. Cho đến bây giờ các tông phái Tào Động ở Trung Quốc khi chúng tôi sang khảo sát thì họ vẫn duy trì pháp này, pháp hành tức Thiền mặc chiếu và cho đến Hòa thượng Thích Thánh Nghiêm (1930-2009), một vị cao tăng thời hiện đại cũng truyền Thiền mặc chiếu sang Đài Loan và tông Tào Khê ở Hàn Quốc hiện nay vẫn duy trì pháp ấy. Ở Việt Nam thời các tổ, có lẽ đến tận thời sư Đạo Nguyên Khoan Dực

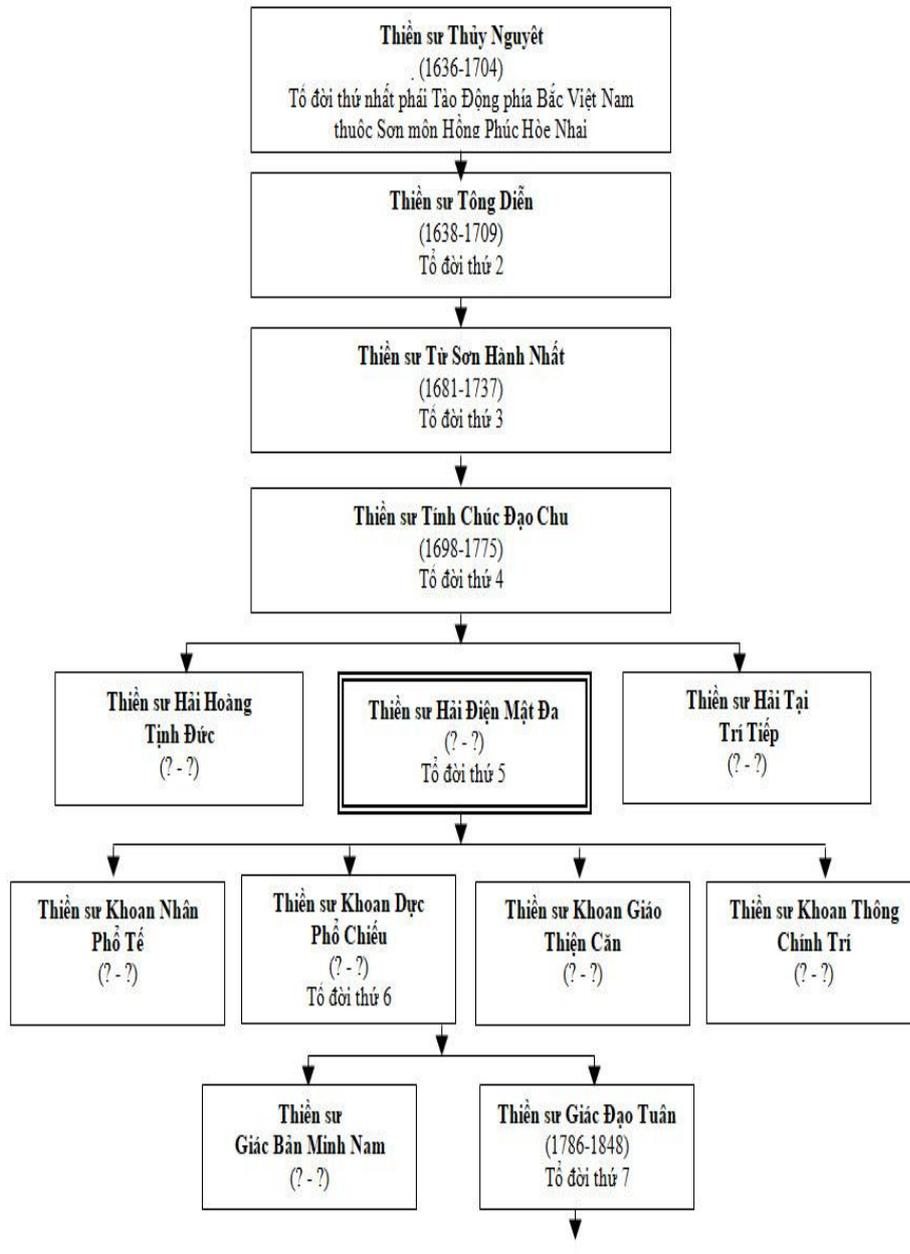
(tổ đời thứ 6 tông Tào Động) vẫn còn duy trì Thiền mặc chiếu. Vì trong một số tác phẩm của sư Đạo Nguyên Khoan Dực cũng có đề cập đến pháp này. Đến thời sư Thanh Đàm Minh Chánh (trụ trì chùa Bích Động, Ninh Bình) - là đệ tử của sư Đạo Nguyên Khoan Dực - thì trong hai tác phẩm là Bát Nhã và Pháp Hoa cũng vẫn đề cập đến tinh thần này, tức là nối pháp và duy trì Thiền mặc chiếu” [Thượng tọa Thích Tiến Đạt, 17/4/2019]. Sau đó, Thiền Tào Động kết hợp với Tịnh Độ dẫn đến xu hướng Thiền – Tịnh song tu: “Trong sáu thời hành đạo tọa thiền, thị phi nhân ngã đều trừ, chỉ một lòng tu tâm luyện tính. Đến lúc công tròn Bát Nhã, quả chứng Bồ Đề, tám nạn ba đường thấy cứu. Niệm niệm Di Đà chính niệm, như khảy móng tay đến Tây phương. Đòi đòi thác gá hoa sen, chỉ chớp mắt đã về Cực Lạc” [Thích Khoan Dực, 2015: 43]. Hay trong bản *Kinh Nhật tụng* hiện còn ở Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai khắc vào thời Tự Đức cho thấy, từ thời Nguyễn, trong cách hành trì tu tập của chư tăng đã có sự kết hợp Thiền với Tịnh Độ, khóa sáng, khóa chiều Niệm Phật,... Và hầu hết các chùa thuộc sơn môn này đều dùng chung bản *kinh Nhật tụng*. Ngoài ra, trong lộ trình hoằng đạo của các vị tu sĩ thuộc Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai vẫn mang một tinh thần nhập thế của tu sĩ Phật giáo Việt Nam, tiêu biểu như Hòa thượng Phạm Thông Hòa (1881-1953)¹; Hòa thượng Thích Thế Long (1909-1985)²,...

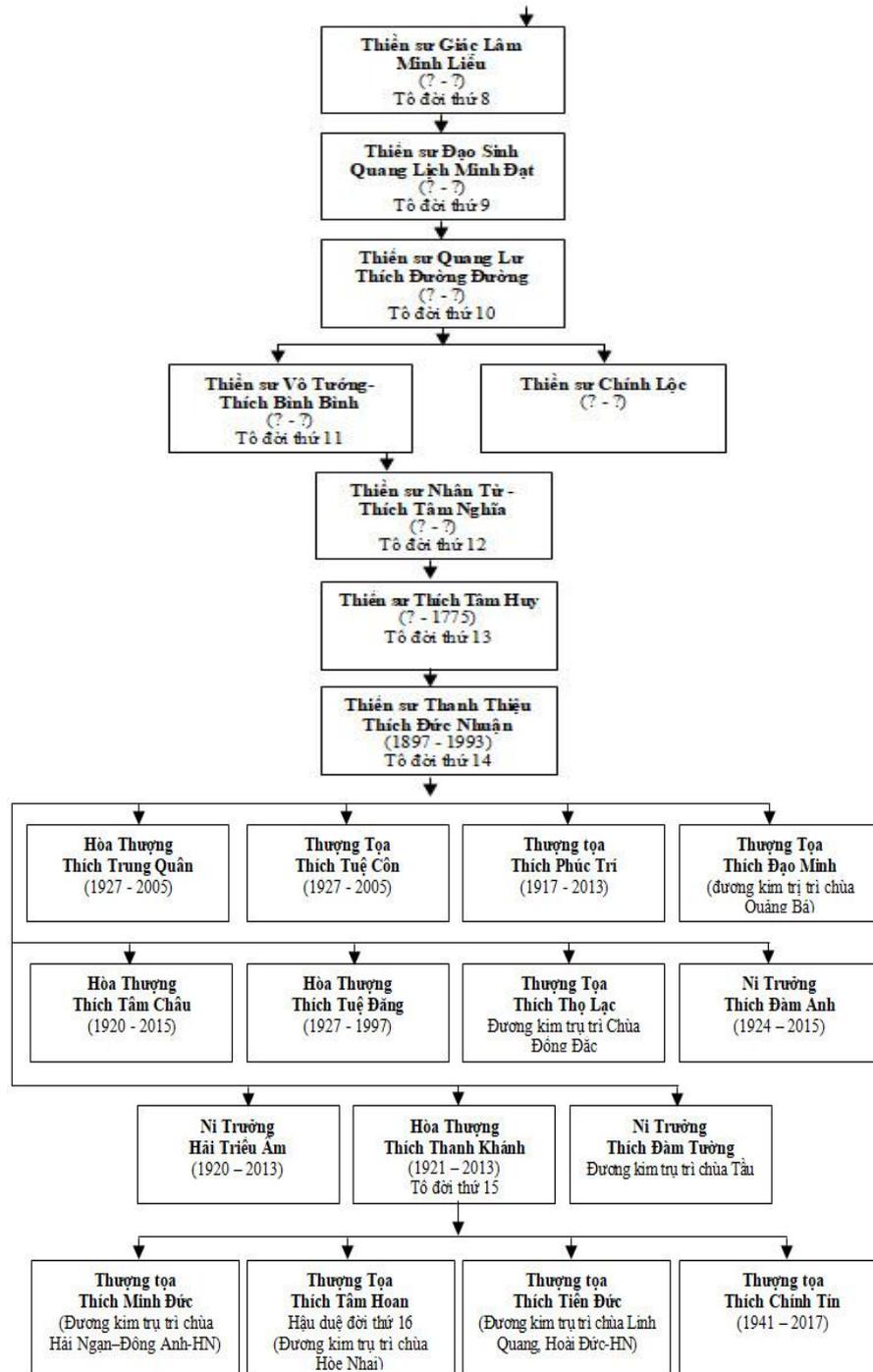
Tóm lại, tư tưởng tông Tào Động trong Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai là tư tưởng Sắc - Không theo nguyên lý “Ngũ vị quân thân”; mối quan hệ giữa Lý và Sự; giữa cái thẳng và cái nghiêng là nguyên lý vận động của nhân sinh. Ngoài ra, chư tổ trong Sơn môn dùng Thiền Mặc chiếu trong quá trình tu tập để quán chiếu, nhận biết bản thể thanh tịnh, không có hạn lượng, thấy được tính diệu dụng tự tại, thanh tịnh, không bị vẩn đục phiền não. Song, để truyền bá các giá trị cốt lõi của tông Tào Động, chư tổ trong Sơn môn đã dung hòa giữa Thiền tông với Tịnh độ và Mật tông để phù hợp với căn cơ tu học của hậu nhân.

3. Truyền thừa tông Tào Động tại Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai

Theo bi ký và khoa cúng tổ còn lưu giữ tại Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai, đến nay Sơn môn này đã truyền đến đời thứ 15, như sau:

Truyền thừa tại Tổ đình Hồng Phúc - Hòe Nhai





Ngoài ra, chư tổ trong sơn môn sau khi đắc pháp tổ đình Hồng Phúc Hòe Nhai, các ngài đã đi hoằng hóa và truyền bá tông Tào Động tại các chùa, các tổ đình lớn ở Hà Nội cũng toàn khu vực phía Bắc Việt Nam.

4. Truyền thừa tại các chùa thuộc Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai

Sau khi Thiền sư Tông Diễn về kinh thành Thăng Long hoằng pháp, rồi trụ trì chùa Hồng Phúc - Hòe Nhai thì tông Tào Động phát triển mạnh mẽ. Từ chốn tổ Hòe Nhai, các thế hệ truyền thừa đã truyền bá tông Tào Động rộng khắp miền Bắc Việt Nam. Theo Thượng tọa Thích Tâm Hoan – trụ trì chùa Hòe Nhai hiện nay cho biết:

Thiền sư Khoan Nhân trụ trì chùa Trấn Quốc, quận Tây Hồ, Hà Nội;

Thiền sư Khoan Giai trụ trì chùa Bà Đá, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội;

Thiền sư Khoan Thông trụ trì chùa Sùng Phúc, huyện Đan Phượng, Hà Nội;

Thiền sư Khoan Hồng trụ trì chùa Quảng Bá, quận Tây Hồ, Hà Nội;

Thiền sư Khoan Hòa trụ trì chùa Hưng Long, huyện Đan Phượng, Hà Nội;

Thiền sư Khoan Giáo trụ trì chùa Phổ Giác, phố Ngô Sĩ Liên, Hà Nội;

Thiền sư Khoan Thiệu trụ trì chùa Lại Yên, huyện Hoài Đức, Hà Nội;

Thiền sư Khoan Tích trụ trì chùa Ái Mộ, quận Long Biên, Hà Nội.

Thiền sư Quang Lư Thích Đường Đường, hiệu Như Như khai sơn chùa Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Thiền sư Tính Định (1840-1901) khai sơn chùa Xiển Pháp, quận Đống Đa, Hà Nội (ngôi chùa đã bị giặc Pháp tàn phá, hiện nay chỉ còn hai tấm bia đá được lưu lại ở đây - xem thêm Tỳ khiêu ni Thích Đàm Vân, “Vài nét về sơ lược về chùa Xiển Pháp và vị tổ sư khai sáng” trên <https://chuaxaloi.vn/thong-tin/vai-net-so-luoc-ve-chua-xien-phap-va-vi-to-su-khai-sang/2585.html>).

Hòa thượng Thích Mật Tràng trụ trì chùa Tảo Sách, quận Tây Hồ, Hà Nội. Sau đó, ông về trụ trì chùa Châu Long, quận Ba Đình, TP. Hà Nội.

Hòa thượng Thích Mật Phái trụ trì chùa Phụng Thánh, quận Đống Đa, Hà Nội.

Hòa thượng Thích Mật Thể trụ trì chùa Trung Oai, huyện Đông Anh, Hà Nội.

Hòa thượng Thích Mật Chính trụ trì chùa Tứ Liên, quận Tây Hồ, Hà Nội.

Hòa thượng Thích Mật Nghiêm trụ trì chùa Vạn Ngọc, phường Tứ Liên, Hà Nội.

Hòa thượng Thích Mật Đắc trụ trì chùa Ngũ Xã, quận Ba Đình, Hà Nội.

Hòa thượng Thích Mật Huấn trụ trì chùa Liên Hoa, phố Khâm Thiên, Hà Nội.

Hòa thượng Thích Mật Trọng trụ trì chùa Ninh Hiệp, quận Gia Lâm, Hà Nội.

Theo kết quả điền dã, các chùa thuộc Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai hiện nay bao gồm:

Tại Thành phố Hà Nội

STT	Tên chùa	Địa chỉ	Trụ trì	Ghi chú
1.	Chùa Quảng Bá (Hoàng Ân tự)	phường Quảng An, quận Tây Hồ	Thượng tọa Thích Đạo Minh ³	Thiền sư Khoan Nhân Phổ Tế ⁴
2.	Chùa Vân Điện	xã Vân Hà, huyện Đông Anh, Hà Nội.	Thượng tọa Thích Đức Lương ⁵	
3.	Chùa Thần Quang	phố Ngũ Xã, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình	Đại đức Thích Vinh Quang ⁶	Năm 1952, Thiền sư Thích Mật Đắc ⁷
4.	Chùa Phổ Quang (Am Cửa Bắc)	Phố Cửa Bắc, phường Trúc Bạch, quận Ba Đình.	Đại đức Thích Quang Hòa ⁸	
5.	Chùa Xuân Tàng	xã Bắc Phú, huyện Sóc Sơn	Thượng tọa Thích Tâm Hoan	
6.	Chùa Linh Quang	xã Vân Côn, huyện Hoài Đức	Thượng tọa Thích Tiến Đức ⁹	Năm 1993 Ni sư Thích Đàm Tường ¹⁰
7.	Chùa Hải Ngạn	xã Kim Chung, huyện Đông Anh	Thượng tọa Thích Minh Đức ¹¹	
8.	Chùa Trần Quốc	đường Thanh Niên,	Hòa thượng Thích	Thiền sư

		phường Yên Phú, quận Tây Hồ	Thanh Nhã ¹²	Tĩnh Trí - Giác Quán ¹³
9.	Chùa Yên Phú (Thanh Vân tự)	xã Liên Ninh, huyện Thanh Trì	Hòa thượng Thích Thọ Lạc	
10.	Chùa Linh Thông (Bạch Minh tự)	xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì	Thượng tọa Thích Trí Như ¹⁴	Năm 1928, Hòa thượng Thích Thanh Mai
11.	Chùa Mai Nội (chùa Đại tự)	xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn	Thượng tọa Thích Đức Lợi ¹⁵	
12.	Chùa Thanh Liên	xã Ngũ Hiệp, huyện Thanh Trì	Đại đức Thích Minh Châu ¹⁶	
13.	Chùa Hữu Châu	xã Hữu Hoà, huyện Thanh Trì Hà Nội	Đại đức Thích Minh Thực ¹⁷	
14.	Chùa Phổ Quang	Phường Dương Nội, quận Hà Đông,	Đại đức Thích Minh Chân ¹⁸	
15.	Chùa Quan Âm	xã Xuân Canh, huyện Đông Anh	Đại đức Thích Minh Đăng ¹⁹	
16.	Chùa Báo Ân	xã Tân Ước, huyện Thanh Oai, Hà Nội	Đại đức Thích Minh Thuần ²⁰	
17.	Chùa Mễ Trì Thượng (Thiên Trúc tự)	phố Mễ Trì Thượng, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm	Thượng tọa Thích Quảng Tĩnh ²¹	Thiền sư Quang Lộ Thích Đường (? - ?), khai sơn
18.	Chùa Mễ Trì Hạ (Thích Ca tự)	phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm	Thượng tọa Thích Thanh Bình ²²	
19.	Chùa Cốt (Ngọc Quán tự)	phố Yên Hoà, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy	Thượng tọa Thích Thanh Tùng ²³	
20.	Chùa Vũ Lăng	Xã Dân Hoà, huyện Thanh Oai	Thượng tọa Thích Tiến Thịnh ²⁴	Năm 1949, Hòa thượng Thích Thanh Viên ²⁵ khai truyền
21.	Chùa Đông Tân (Tân Khánh tự)	phố Triệu Việt Vương, phường Bùi Thị Xuân, quận Hai Bà Trưng	Ni sư Thích Đàm Tĩnh ²⁶	Năm 1904, Thiền sư Thanh Chư-Mật Nghĩa ²⁷
22.	Chùa Lại Yên (Nhạ Phúc tự)	xã Lại Yên, huyện Hoài Đức	Thượng tọa Thích Tiến Thông ²⁸	Đầu thế kỷ thứ 19 thiền sư Khoan Thiện về trụ trì
23.	Chùa Kim Bài (Bạch Hoa tự)	thị trấn Kim Bài huyện Thanh Oai	Hòa thượng Thích Thanh Minh ²⁹	Chùa được Thích Thanh Mai khởi dựng nhánh phái Xiển Pháp
24.	Chùa Đại Từ Ân	xã Tân Hội, huyện Đan Phượng	Thượng tọa Thích Tiến Đạt ³⁰	
25.	Chùa Thanh Lương (Hộ Quốc tự)	xã Bích Hoà, huyện Thanh Oai	Đại đức Thích Di Sơn ³¹	

26.	Chùa Vạng (Vĩnh Quang tự)	xã Thanh Văn, huyện Thanh Oai	Đại đức Thích Di Sơn	
27.	Chùa Văn Quán (Khánh Long tự)	xã Đỗ Động, huyện Thanh Oai	Đại đức Thích Di Thuận ³²	
28.	Chùa Vĩnh Khang (Chùa Đeo)	xã Tam Hưng, huyện Thanh Oai	Đại đức Thích Di Hiện ³³	
29.	Chùa Cự Đà (Linh Minh tự)	xã Cự Khê, huyện Thanh Oai,	Thượng tọa Thích Tiến Đạt	
30.	Chùa Phổ Giác (chùa Tàu)	Số 80 phường Văn Miếu, quận Đống Đa	Sư cụ Thích Đàm Tường	Thiền sư Khoan Nhân Tổ Tế khai truyền
31.	Chùa Sơn Đồng (Diên Phúc tự)	xã Sơn Đồng, huyện Hoài Đức	Ni Sư Thích Đàm Quang Thụy ³⁴	
32.	Chùa Kỳ Đà	xã Sơn Đồng, huyện Hoài Đức	Thích Đàm Quang Thụy	
33.	Chùa Bạch Vân	xã Tân Hội, huyện Đan Phượng	Ni sư Thích Đàm Quang Thụy	
34.	Chùa Thượng Hội (Thiện Linh tự)	xã Tân Hội, huyện Đan Phượng	Ni sư Thích Đàm Tâm ³⁵	
35.	Chùa Thụy Hội (Chúc Thánh tự)	xã Tân Hội, huyện Đan Phượng	Ni sư Thích Đàm Tâm	
36.	Chùa Phan Long (Sùng Phúc tự)	xã Tân Hội, huyện Đan Phượng	Sư thầy Thích Đàm Định ³⁶	
37.	Chùa So Lâm, (Lạc Lâm tự)	xã Cộng Hòa, huyện Quốc Oai	Sư thầy Thích Đàm Thiên ³⁷	
38.	Chùa Diên Phúc	xã Liên Hiệp, huyện Phú Thọ	Sư thầy Thích Giác Nghiêm ³⁸	
39.	Chùa Phụng Thánh	phường Trung Phụng, quận Đống Đa	Ni sư Thích Đàm Nga ³⁹	Năm 1975 Ni sư Thích Đàm Ánh về trụ trì
40.	Chùa Cầm Ứng	đường Láng, phường Láng Hạ, quận Đống Đa	Ni sư Thích Đàm Tuyết ⁴⁰	
41.	Chùa Tứ Liên (Tam Bảo tự)	đường Âu Cơ, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ	Ni trưởng Thích Đàm Đoan ⁴¹	
42.	Chùa Vạn Ngọc (Kim Quang tự)	đường Âu Cơ, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ	Ni sư Chân như, Tịnh Giác ⁴²	
43.	Chùa Thanh Nhân (Thanh Nhân tự)	ngõ 318 Đê La Thành, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa	Ni sư Thích Đàm Nguyên ⁴³	
44.	Chùa Ngọc Kiện (Liên Hoa tự)	xã Cổ Đông, thị xã Sơn Tây	Ni sư Thích Đàm Nguyên ⁴⁴	
45.	Chùa Đình Quán (Phúc Quang tự)	phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm	Ni sư Thích Tịnh Quán ⁴⁵	

46.	Chùa Cát Linh (Phổ Quang tự)		Ni Sư Thích Diệu Tâm ⁴⁶	Thiền sư Tâm Tiếp ⁴⁷ trụ trì
-----	------------------------------	--	------------------------------------	---

Tại tỉnh Ninh Bình

STT	Tên chùa	Địa chỉ	Trụ trì	Ghi chú
47.	Chùa Đồng Đắc ⁴⁸ (Kim Liên tự)	xã Đồng Hướng, huyện Kim Sơn	Hòa thượng Thích Thọ Lạc	
48.	Chùa Hoà Lạc (Linh Sơn tự)	xã Như Hoà, huyện Kim Sơn,	Thượng tọa Thích Trí Như	
49.	Chùa Phụng Nại	xã Yên Nhân, huyện Yên Mô	Đại đức Thích Minh Ngộ ⁴⁹	
50.	Chùa Cảnh Linh	xã Gia Vân, huyện Gia Viễn	Đại đức Thích Minh Thiên ⁵⁰	
51.	Chùa Đại Bi	xã Gia Xuân, huyện Gia Viễn	Hòa thượng Thích Thọ Lạc	
52.	Chùa Đồi (Linh Tích tự)	xã Khánh Hải, huyện Yên Khánh	Đại đức Thích Minh Châu ⁵¹	
53.	Chùa Cao Sơn (Chùa Bụt Mộc)	xã Gia Sơn, huyện Gia Viễn	Hòa thượng Thích Thọ Lạc	
54.	Chùa Hồng An	thị trấn Nho Quan, huyện Nho Quan	Thượng tọa Thích Đức Lợi	
55.	Chùa Dầu (Linh Nha tự)	xã Khánh Hoà, huyện Yên Khánh	Thượng tọa Thích Đức Lợi	
56.	Chùa Kỳ Lân	xã Gia Phương huyện Gia Viễn,	Đại đức Thích Minh Phúc ⁵²	

Tại tỉnh Hưng Yên

STT	Tên chùa	Địa chỉ	Trụ trì	Ghi chú
57.	Chùa Khánh Sơn	xã Phụng Công, huyện Văn Giang	Đại đức Thích Minh Thuận ⁵³	
58.	Chùa Yên Tập (Thiên Vân tự)	xã Nhân Hoà, thị xã Mỹ Hào	Đại đức Thích Minh Tính ⁵⁴	

Tại tỉnh Hải Dương

STT	Tên chùa	Địa chỉ	Trụ trì	Ghi chú
59.	Chùa Nhâm Dương (Thánh Quang Tự) ⁵⁵	xã Duy Tân, huyện Kinh Môn	Ni sư Thích Diệu Mơ	
60.	Chùa Tùng Sơn	thị trấn Phú Thứ, huyện Kinh môn	Đại đức Thích Minh Thuần	

Tại tỉnh Bắc Ninh

STT	Tên chùa	Địa chỉ	Trụ trì	Ghi chú
61.	Chùa Linh Quang	xã Ninh Xá, huyện Thuận Thành	Sư cô Thích Giác Ân ⁵⁶	

Tại tỉnh Hà Giang

STT	Tên chùa	Địa chỉ	Trụ trì	Ghi chú
62.	Chùa Thiên Ân	thị trấn Việt Quang, huyện Bắc Quang	Đại đức Thích Nguyên Toàn ⁵⁷	

Tại tỉnh Hà Nam

STT	Tên chùa	Địa chỉ	Trụ trì	Ghi chú
63.	Chùa Hòa Lạc	phường Nam Hạ, Tp. Phủ Lý	Đại đức Thích Minh Châu	

Như vậy, đến đầu thế kỷ XX, tông Tào Động thuộc sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai tại Hà Nội có 63 chùa. Ngoài ra còn rất nhiều chùa thuộc các tỉnh phía Bắc Việt Nam cũng được chư tổ thuộc sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai phát triển ở Nam Định, Ninh Bình, Thái Bình, Bắc Ninh, Quảng Ninh và một số chùa ở tỉnh miền Trung, miền Nam, như: Nghệ An và Tp. Hồ Chí Minh,... Tuy nhiên, theo khảo sát, một số chùa thuộc sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai tại Hà Nội, cũng như ở một số tỉnh ngày nay đã chuyển sang thiền phái Lâm Tế, hoặc tu tập theo các tông phái khác như Tịnh Độ, Mật tông. Nguyên nhân sâu xa là từ thế kỷ XVII, khi tông Tào Động truyền sang nước ta thì những khác biệt giữa các tông phái dường như không còn rõ nét nữa. Mặt khác, nhiều chùa thuộc tông Tào Động nhưng do chư tổ chùa sau khi viên tịch không có đệ tử kế đăng, sau lại do các sư thuộc các tông phái khác về trụ trì và truyền bá tông phong của mình nên chùa hiện không còn thuộc tông Tào Động như điển hình một số chùa:

Chùa Vũ Thạch tọa lạc tại số 10 phố Bà Triệu, Hà Nội. Chùa vốn được thiền sư Giác Vượng, đệ tử của Thiền sư Khoan Giai trụ trì. Nhưng hiện nay, chùa do Ni sư Thích Đàm Viên tông Lâm Tế trụ trì.

Chùa Cầu Đông (Đông Môn Tự) tọa lạc tại số 38B phố Hàng Đường, phường Hàng Đào. Chùa do tổ Tông Diễn sau khi xây dựng chùa Hòe Nhai còn dư tiền nên Ngài đã xây dựng chùa Cầu Đông. Hiện nay, chùa do Ni trưởng Thích Đàm Toàn tông Lâm Tế trụ trì.

Chùa Bà Đá, tọa lạc tại số 3 phố Nhà Thờ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Năm Quý Sửu (1793), Thiền sư Khoan Giai trụ trì. Đến đời tổ Phổ Sĩ – Thích Từ Tuyên (1891-1864) thuộc tông Lâm Tế trụ trì cho đến nay.

Chùa Bằng (Linh Tiên Tự) tọa lạc tại số 63 phố Bằng Liệt, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, Hà Nội. Khoảng năm 1926, chùa được Hòa thượng Thích Tường Vân (1906- 1979), đệ tử của Hòa thượng Thích Thanh Mai (1929-1951) - tổ đời thứ 13 tông Tào Động thuộc Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai. Sau khi Hòa thượng Thích Tường Vân viên tịch, chùa không có người kế đăng trụ trì. Đến năm 1996, chùa được Hòa thượng Thích Bảo Nghiêm thuộc tông Lâm tế về trụ trì từ đó cho đến nay.

Chùa Triệu Khánh được xây dựng vào khoảng đầu thế kỷ XVIII ở phường Thanh Trì. Chùa được thiền sư Giác Vượng là đệ tử thiền sư Khoan Giai về trụ trì. Hiện nay chùa do Thượng tọa Thích Thanh Phúc thuộc Sơn môn Hương Sơn trụ trì,...

Hiện nay, chư tăng ni thuộc tông Tào Động nói chung và Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai đang phát triển tông phong ở nhiều ngôi chùa trên cả nước và sinh hoạt và tu tập theo Hiến chương của Giáo hội Phật giáo Việt Nam.

Kết luận

Thiền phái Tào Động được Thiền sư Thủy Nguyệt Thông Giác truyền bá từ thế kỷ XVII. Ban đầu, thiền phái này chỉ phát triển ở vùng Đông Triều (Quảng Ninh) và Nhẫm Dương (Hải Dương). Đến đời thứ 2, Thiền sư Tông Diễn được sự ủng hộ của chính quyền đã phát triển tông Tào Động ở Thăng Long, trong đó quan trọng nhất là Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai. Từ chùa Hồng Phúc - Hòe Nhai, chư tổ đã phát triển tông phong ở khắp mọi nơi; đồng thời khai mở các chùa Cầu Đông, Hàm Long, Tảo Sách,... Có thể nói, chùa Hồng Phúc - Hòe Nhai trở thành Sơn môn Tào Động lớn nhất ở miền Bắc từ cuối thế kỷ XVII với hàng trăm ngôi chùa được xây dựng, đáp ứng nhu cầu tu học của nhiều thế hệ tín đồ, Phật tử. Các thế hệ sau Thiền sư Tông Diễn đã phát triển tông Tào Động ở các tỉnh Ninh Bình, Hà Tây, Thái Bình, Nam Định, Nghệ An, và các tỉnh thuộc miền Trung, miền Nam.

Tính đến năm 2022, Sơn môn Hồng Phúc Hòe Nhai đã truyền qua 16 đời. Hiện có hơn 200 ngôi chùa thuộc 04 tổ đình lớn là chốn tổ Hồng Phúc, tổ đình Đồng Đắc, tổ đình Võ Lăng (Xiển Pháp) và tổ

đình Trần Quốc. Các chùa thuộc Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai đều là những ngôi chùa lớn, là trung tâm hoàng pháp như chùa Đại Từ Ân do Thượng tọa Thích Tiến Đạt (hậu duệ đời thứ 15) trụ trì. Hiện chùa là trường Trung cấp Phật học; chùa Đồng Đắc do Hòa thượng Thích Thọ Lạc trụ trì là trụ sở Ban Trị sự Phật giáo huyện Kim Sơn và là trường hạ cơ sở II của tỉnh Ninh Bình,... Ngoài ra, còn phải kể đến các chùa Yên Phú, Hòa Lạc, Hồng An, Sơn Đồng,... là nơi tu tập của hàng nghìn tín đồ, Phật tử, góp phần phổ rộng tinh thần đồng hành cùng dân tộc của Phật giáo Việt Nam,...

Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai hiện có khoảng gần 600 tăng ni, trong đó có nhiều vị giữ các trọng trách trong Giáo hội Phật giáo Việt Nam (GHPGVN), như: Hòa thượng Thích Thọ Lạc là Ủy viên Ban Thư ký, Trưởng ban Văn hóa Trung ương GHPGVN; Thượng tọa Thích Trí Như là Phó trưởng Ban Trị sự GHPGVN tỉnh Ninh Bình kiêm Trưởng ban Trị sự Phật giáo huyện Thanh Trì; Thượng tọa Thích Tâm Hoan là Chánh văn phòng Ban Trị sự GHPGVN Thành phố Hà Nội kiêm Trưởng ban Trị sự GHPGVN quận Ba Đình; Thượng tọa Thích Tiến Đạt là cố vấn đào tạo tăng tài của Giáo hội; Ni sư Thích Đàm Quang Thụy là Chánh Thư ký Ban Ni giới Thành hội Phật giáo Hà Nội, Phó trưởng Ban Trị sự GHPGVN huyện Hoài Đức,... Ngoài ra, phần lớn chư tôn đức tăng ni trong sơn môn đã tốt nghiệp Cử nhân Phật học, nhiều vị đã có bằng Thạc sĩ, Tiến sĩ trong nước và ở nước ngoài. Có thể nói Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai trước đây và hiện tại là một sơn môn lớn, đáng tự hào và là một trong những phần quan trọng làm cho Phật giáo nước nhà ngày càng hưng thịnh./.

CHÚ THÍCH:

- 1 Từ đầu những năm 30 của thế kỷ XX, hòa thượng trụ trì chùa Đồng Kỵ, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Những năm 1940, ông đã bảo vệ, nuôi dưỡng nhiều vị lãnh đạo Đảng như Tổng Bí thư Trường Chinh, Hoàng Quốc Việt, Hoàng Văn Thụ, Nguyễn Lương Bằng, Lê Quang Đạo...
- 2 Tổ đời thứ 12 tông Tào Động phía Bắc Việt Nam, trụ trì chùa Cổ Lễ, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định. Trong kháng chiến chống Pháp, Hòa thượng là Phó Chủ tịch Tỉnh bộ Việt Minh tỉnh Nam Định, Phó Chủ tịch Hội Phật giáo cứu quốc tỉnh Nam Định. Từ năm 1980, Hòa thượng là Phó Chủ tịch MTTQ

Việt Nam tỉnh Hà Nam Ninh, Phó Chủ tịch Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa VII. Ngài từng được thỉnh vào Hội đồng Chứng minh và bầu làm Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng Trị sự Giáo hội Phật giáo Việt Nam tại Đại hội Đại biểu thống nhất Phật giáo Việt Nam tháng 11/1981.

- 3 Hậu duệ đời thứ 15 tông Tào Động, Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai.
- 4 Tổ đời thứ 6 tông Tào Động, Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai.
- 5 Hậu duệ đời thứ 16 tông Tào Động, Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai.
- 6 Hậu duệ đời thứ 17 tông Tào Động, Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai.
- 7 Tổ đời thứ 13 tông Tào Động, Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai.
- 8 Hậu duệ đời thứ 17 tông Tào Động, Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai.
- 9 Hậu duệ đời thứ 16 tông Tào Động, Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai.
- 10 Hậu duệ đời thứ 15 tông Tào Động, Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai.
- 11 Hậu duệ đời thứ 16 tông Tào Động, Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai.
- 12 Hậu duệ đời thứ 15 tông Tào Động, Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai.
- 13 Tổ đời thứ 4 tông Tào Động, Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai.
- 14 Hậu duệ đời thứ 16 tông Tào Động, Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai.
- 15 Hậu duệ đời thứ 16 tông Tào Động, Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai.
- 16 Hậu duệ đời thứ 16 tông Tào Động, Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai.
- 17 Hậu duệ đời thứ 16 tông Tào Động, Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai.
- 18 Hậu duệ đời thứ 16 tông Tào Động, Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai.
- 19 Hậu duệ đời thứ 16 tông Tào Động, Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai.
- 20 Hậu duệ đời thứ 16 tông Tào Động, Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai.
- 21 Hậu duệ đời thứ 16 tông Tào Động, Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai.
- 22 Hậu duệ đời thứ 16 tông Tào Động, Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai.
- 23 Hậu duệ đời thứ 16 tông Tào Động, Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai.
- 24 Hậu duệ đời thứ 15 tông Tào Động, Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai, nhánh Xiển Pháp.
- 25 Tổ đời thứ 4 tông Tào Động, Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai, nhánh Xiển Pháp.
- 26 Hậu duệ đời thứ 14 tông Tào Động, Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai, nhánh Xiển Pháp.
- 27 Tổ đời thứ 4 tông Tào Động, Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai, nhánh Xiển Pháp.
- 28 Hậu duệ đời thứ 15 tông Tào Động, Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai, nhánh Xiển Pháp.
- 29 Hậu duệ đời thứ 14 tông Tào Động, Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai, nhánh Xiển Pháp.
- 30 Hậu duệ đời thứ 15 tông Tào Động, Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai, nhánh Xiển Pháp.
- 31 Hậu duệ đời thứ 16 tông Tào Động, Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai, nhánh Xiển Pháp.
- 32 Hậu duệ đời thứ 16 tông Tào Động, Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai, nhánh Xiển Pháp.

- 33 Hậu duệ đời thứ 16 tông Tào Động, Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai, nhánh Xiển Pháp.
- 34 Hậu duệ đời thứ 16 tông Tào Động, Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai.
- 35 Hậu duệ đời thứ 16 tông Tào Động, Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai.
- 36 Hậu duệ đời thứ 16 tông Tào Động, Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai.
- 37 Hậu duệ đời thứ 16 tông Tào Động, Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai.
- 38 Hậu duệ đời thứ 17 tông Tào Động, Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai.
- 39 Hậu duệ đời thứ 16 tông Tào Động, Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai.
- 40 Hậu duệ đời thứ 16 tông Tào Động, Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai.
- 41 Hậu duệ đời thứ 16 tông Tào Động, Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai.
- 42 Hậu duệ đời thứ 16 tông Tào Động, Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai.
- 43 Hậu duệ đời thứ 16 tông Tào Động, Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai.
- 44 Hậu duệ đời thứ 16 tông Tào Động, Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai.
- 45 Hậu duệ đời thứ 17 tông Tào Động, Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai.
- 46 Ni sư sơ tâm tu tại chùa Ngọc Hồi thuộc tông Lâm Tế, nhưng sau khi về trụ trì chùa Cát Linh, Ni sư vẫn tiếp tục truyền bá và khai sáng ngọn đèn tông Tào Động.
- 47 Tổ đời thứ 11 tông Tào Động, Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai.
- 48 Chùa Đồng Đắc gốc thuộc tông Lâm Tế Tổ Đình Công Nghĩa đời sư tổ thứ 4 của chùa, sau một thời gian tu học tại chùa Đồng Đắc, Ngài về chùa Quảng Bá tu học Phật theo tông phái Tào Động và đem tông phái Tào Động truyền bá về chùa Đồng Đắc. Tổ viên tịch, Hòa thượng Thích Đức Nhuận tổ đời thứ 13 tông Tào Động, Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai kế đăng trụ trì và tiếp tục truyền bá tông Tào Động.
- 49 Hậu duệ đời thứ 16 tông Tào Động, Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai.
- 50 Hậu duệ đời thứ 16 tông Tào Động, Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai.
- 51 Hậu duệ đời thứ 16 tông Tào Động, Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai.
- 52 Hậu duệ đời thứ 16 tông Tào Động, Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai.
- 53 Hậu duệ đời thứ 17 tông Tào Động, Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai.
- 54 Hậu duệ đời thứ 16 tông Tào Động, Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai.
- 55 thế kỷ thứ XVII chùa là nơi tu hành của thủy tổ tông Tào Động và đây cũng là nhánh phái chính của Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai do thiền sư Thủy Nguyệt và thiền sư Tông Diễn du học và mang tông pháp Tào Động từ bên Trung Quốc về hoằng hoá tại đây
- 56 Hậu duệ đời thứ 17 tông Tào Động, Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai.
- 57 Hậu duệ đời thứ 17 tông Tào Động, Sơn môn Hồng Phúc - Hòe Nhai.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đạo Nguyên, Lý Việt Dũng dịch (2013) *Cảnh Đức truyền đăng lục*, 3 tập, Nxb. Hồng Đức, Hà Nội.
2. Đỗ Văn Đô (Thích Tuệ Thành) (2018), *Nghiên cứu văn bản cúng Thủy Nguyệt khoa*, Luận văn thạc sĩ Hán Nôm, Học viện Khoa học xã hội, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

3. Nguyễn Đại Đồng (2008), *Biên niên sử Phật giáo miền Bắc (1920-1953)*, Nxb. Tôn giáo, Hà Nội.
4. Nguyễn Đại Đồng, Nguyễn Hồng Dương, Nguyễn Phú Lợi (2017), *Lịch sử Phật giáo Ninh Bình*, Nxb. Tôn giáo, Hà Nội.
5. *Hiển chương Giáo hội Phật giáo Việt Nam*, Nxb. Tôn giáo, Hà Nội, 2018.
6. Nguyễn Duy Hình (2009), *Lịch sử đạo Phật Việt Nam*, Nxb. Tôn giáo & Nxb. Từ điển Bách khoa, Hà Nội.
7. Kỷ yếu Đức pháp chủ Giáo hội Phật giáo Việt Nam, Hòa thượng Thích Đức Nhuận (1994), Nxb. Phương Đông, Hà Nội.
8. Nguyễn Lang (1994), *Việt Nam Phật giáo sử luận*, tập 2, Nxb. Văn học, Hà Nội.
9. Ngô Sĩ Liên soạn, Ngô Đức Thọ dịch (1998), *Đại Việt sử ký toàn thư*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
10. Nguyễn Thế Long - Phạm Mai Hùng (1997), *Chùa Hà Nội*, Nxb. Văn hóa Thông tin, Hà Nội.
11. Như Sơn (2015), *Thiền uyển kế đặng lục*, Thích Thiện Phước dịch, Song Hào Lý Việt Dũng hiệu đính, Nxb. Hồng Đức, Hà Nội.
12. Thích Khoan Dực (Thích Tiến Đạt dịch) (2015), *Tào Động tông Nam truyền tổ sư ngữ lục*, Nxb. Hồng Đức, Hà Nội.
13. Thích Thanh Kiểm (1991), *Lịch sử Phật giáo Trung Quốc*, Thành hội Phật giáo Tp. Hồ Chí Minh ấn hành.
14. Thích Bảo Nghiêm - Võ Văn Tường, (2003), “*Hà Nội danh lam cổ tự*”, Nxb. Văn hoá Thông tin, Hà Nội.
15. Thích Trúc Thông Quang (2016), *Thiền tông Lâm Tế, Tào Động*, Nxb. Tôn giáo, Hà Nội.
16. Thích Tâm Vượng, (2015), *Phái Tào Động chùa Cổ Lễ, thị trấn Cổ Lễ - Trực Ninh – Nam Định*.
17. *Thiền phái Tào Động Việt Nam và quần thể di tích Nhâm Dương: Giá trị lịch sử, văn hóa và Phật giáo*, Kỷ yếu hội thảo khoa học, Nxb. Tôn giáo, Hà Nội, 2015.
18. Ủy ban Khoa học xã hội Việt Nam (1978), *Tuyển tập văn bia Hà Nội*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội.
19. 五家分派 - *Ngũ gia phân phái*, kí hiệu AC. 520, Viện Nghiên cứu Hán Nôm.
20. 供祖師科 - 福毫寺 *Cúng tổ sư khoa chùa Phúc Hào* (Chùa Hào), Đông Phương, Đông Hưng, Thái Bình.
21. 供祖科 - 巖山寺 - *Cúng tổ khoa chùa Tiêu Sơn*, chùa Tiêu, Từ Sơn, Bắc Ninh.
22. 大南禪苑傳燈集錄 - *Đại Nam Thiền uyển truyền đặng lục*, ký hiệu VHv.9, Viện Nghiên cứu Hán Nôm.
23. 永福禪普 - *Vĩnh Phúc Thiền Phổ*, chùa Phúc Chính, TP Ninh Bình.
24. 洪福禪譜 - *Thiền phổ chùa Hồng Phúc*, 19 Hàng Than, phường Nguyễn Trung Trực, quận Ba Đình, TP. Hà Nội

25. 漕洞宗正派 - 供祖科 - 洪福寺 - *Tào Động chính phái - Cúng tổ khoa - Hồng Phúc tự*". Tàng bản tại chùa Hồng Phúc Hòe Nhai.
26. 祖師語錄 - *Tổ sư ngữ lục*, bản Hán được lưu ở chùa Hồng Phúc Hòe Nhai. - 19 Hàng Than, phường Nguyễn Trung Trực, quận Ba Đình, TP. Hà Nội.
27. 紀念碑記 - *Kỷ niệm bi ký*, chùa Đồng Dương, phường Đồng Mai, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.
28. 聖光禪寺碑記 - *Thánh Quang Thiền tự bia ký*, chùa Nhâm Dương, Kinh Môn, Hải Dương.

Abstract

THOUGHT AND DHARMA HEIR GENERATIONS OF HONG PHUC- HUE NHAIE SECT, CAODONG SCHOOL

Hoang Thi Lan Anh

Graduate Academy of Social Sciences, VASS

Research on Hong Phuc - Hòe Nhai sect has mainly been approached from the perspective of religious history, religious cultural studies in order to study the history of formation, architectural values, and relics, etc. In addition, research on the ideology, history of formation and development of the Cao Dong Zen school in China has basically been clarified. However, there have been no works mentioning the ideology and generations of the Cao Dong Zen school in Hong Phuc- Hòe Nhai sect. Furthermore, the propagation of this Zen sect in the North of Vietnam has not been systematically studied, especially the ideology and generations of the Cao Dong Zen school in Hong Phuc - Hòe Nhai sect.

Keywords: Thought; inheritance; Cao Dong school; Hong Phuc; Hòe Nhai.